

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH

Số: /UBND-VP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chí Linh, ngày tháng 07 năm 2024

V/v niêm yết công khai 02 nhóm
thủ tục hành chính liên thông điện tử

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn thuộc UBND thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, phường;

Ngày 04/07/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định số 1613/QĐ-UBND về việc công bố 02 nhóm thủ tục hành chính đủ liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất. Trong đó:

- Công bố 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất (*Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm*).

Danh mục thủ tục hành chính và Quyết định số 1613/QĐ-UBND được công khai trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Hải Dương tại địa chỉ <https://dichvucong.haiduong.gov.vn> và Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố Chí Linh tại địa chỉ <http://www.chilinh.haiduong.gov.vn>.

UBND thành phố Chí Linh thông báo đến các cơ quan, đơn vị; Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan để biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thường

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH HAI (02) NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐIỆN TỬ
ĐĂNG KÝ KHAI SINH, ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, CẤP THẺ BẢO HIỂM Y TẾ CHO TRẺ EM DƯỚI 6 TUỔI;
ĐĂNG KÝ KHAI TỬ, XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, GIẢI QUYẾT MAI TÁNG PHÍ, TỬ TUẤT
(Kèm theo Công văn số /UBND-VP ngày tháng 7 năm 2024 của UBND thành phố Chí Linh)

Stt	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí	Căn cứ pháp lý
A	Nhóm thủ tục hành chính liên thông cấp xã, cấp huyện				
1	Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Ba (03) ngày làm việc kể từ khi các cơ quan có thẩm quyền giải quyết nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định, trường hợp phải xác minh thì không quá năm (05) ngày làm việc. Nếu tiếp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.	<ul style="list-style-type: none"> - Giải quyết hồ sơ đăng ký khai sinh: Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện đối với trường hợp có yếu tố nước ngoài. - Giải quyết hồ sơ đăng ký thường trú: Công an cấp xã. - Giải quyết hồ sơ cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi: Bảo hiểm xã hội cấp huyện. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí khai sinh: + 2.500 đồng/lần đối với trường hợp đăng ký khai sinh không có yếu tố nước ngoài. + 27.500 đồng/lần đối với trường hợp đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài. * Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai sinh đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014; - Luật Trẻ em ngày 05/4/2016; - Luật Cư trú ngày 13/11/2020; - Nghị định số 63/2024/NĐ-CP ngày 10/6/2024 của Chính phủ quy định việc thực hiện liên thông điện tử hai (02) nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; và đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất (Nghị định số 63/2024/NĐ-CP); - Thông tư số 75/2022/TT-BTC ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký cư trú; - Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân

Stt	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí	Căn cứ pháp lý
				người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật. - Phí, lệ phí khác: không có.	dân tỉnh Hải Dương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số nội dung về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số khoản phí, lệ phí đã được quy định tại Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND ngày 05 tháng 10 năm 2016, Nghị quyết số 04/2018/NQHĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018, Nghị quyết số 13/2020/NQHĐND ngày 24 tháng 12 năm 2020 và Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND); - Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Hải Dương (Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND).
B	Nhóm thủ tục hành chính liên thông cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh				
1	Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất	- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết trợ cấp mai táng, tử tuất đối với nhóm Người có công: không quá mười tám (18) ngày làm việc.	Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan Công an, cơ quan Bảo hiểm xã hội hoặc cơ quan Lao động, thương binh	- Lệ phí khai tử: + 2.500 đồng/lần đối với trường hợp không có yếu tố nước ngoài.	- Luật Người cao tuổi ngày 23/11/2009; - Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010; - Luật Hộ tịch ngày 20/11/2014; - Luật Bảo hiểm xã hội ngày

Stt	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí	Căn cứ pháp lý
		<p>- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết hồ trợ chi phí mai táng đối với nhóm đối tượng Bảo trợ xã hội: không quá sáu (06) ngày làm việc. Không quá mười một (11) ngày làm việc đối với trường hợp đối tượng là người từ đủ 80 tuổi trở lên đang hưởng trợ cấp tuất hàng tháng.</p> <p>- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng, trợ cấp tử tuất đối với đối tượng do ngành Bảo hiểm xã hội giải quyết: không quá chín (09) ngày làm việc.</p> <p>Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ thì thời gian được tính bắt đầu từ ngày làm việc tiếp theo.</p>	<p>và Xã hội theo quy định.</p>	<p>+ Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.</p> <p>- Phí, lệ phí khác: không có.</p>	<p>20/11/2014;</p> <p>- Luật Bảo hiểm y tế ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13/6/2014;</p> <p>- Luật Trẻ em ngày 05/4/2016;</p> <p>- Luật Cư trú ngày 13/11/2020;</p> <p>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020;</p> <p>- Nghị định số 63/2024/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị quyết số 05/2023/NQ-HĐND;</p> <p>- Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND.</p>